TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 9 - 2025
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Đại;

2. Ông Phùng Đức Ấm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Vũ Kim Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 138/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025 về "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị ***Nguyễn Thị D,*** sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu E (M cũ), xã C, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh ***Trần Quốc K***, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu A (M cũ), xã C, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 08/8/2025, lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị D trình bày:*

Chị và anh Trần Quốc K đã được Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 01/2024/QĐCNTTLH ngày 02/01/2024. Theo đó chị được trực tiếp nuôi hai con chung là cháu Trần Gia B, sinh ngày 05/7/2014 và cháu Trần Bảo T, sinh ngày 17/9/2018. Sau khi ly hôn với anh K, chị có kết hôn với anh Trần Hồng N và sinh thêm một con nữa là cháu Trần Hồng P, sinh ngày 16/5/2025. Do cháu P bị sinh non nên chị phải đi theo thường xuyên để chăm sóc, theo dõi đặc biệt ở các cơ sở y tế tại Hà Nội. Vì vậy, chị nhờ mẹ đẻ chị là bà Nguyễn Thị N1 chăm sóc cháu B và cháu C, hiện nay hai

cháu đang ở cùng bà Nguyễn Thị N1 tại địa chỉ: Khu E (M cũ), xã C, tỉnh Phú Thọ. Chị không còn khả năng làm tốt được việc trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu. Cháu P còn nhỏ nên chị không thể đi làm, không có thu nhập. Cháu T là con gái, cần sự chăm sóc của người mẹ, còn cháu B là con trai, cũng là con lớn hơn, có thể để bố cháu trực tiếp chăm sóc. Vì vậy chị yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với một con chung là cháu Trần Gia B, đề nghị Tòa án giao cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu B.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của anh K, chị không đồng ý bởi hiện nay chị không có thu nhập, mọi chi phí chi tiêu phải phụ thuộc vào chồng chị là anh Trần Hồng N. Hơn nữa nếu mỗi người nuôi một con chung, thì hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là hợp lý.

** Tại bản tự khai ngày 29/8/2025, lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị đơn là anh Trần Quốc K trình bày:*

Về nội dung anh và chị Nguyễn Thị D đã ly hôn, chị D được trực tiếp nuôi hai con chung như chị D đã trình bày ở trên là đúng. Trước đây hai cháu vẫn do chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Thời gian gần đây khi chị D mới sinh thêm một cháu nữa thì chị D mới không thường xuyên ở nhà để trực tiếp chăm sóc hai cháu. Hiện nay cháu B và cháu T đang ở cùng mẹ đẻ chị D như chị D trình bày. Anh không đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị D đối với cháu B bởi công việc của anh hiện nay làm huấn luyện thi đấu thể thao tại Trung tâm đào tạo và huấn luyện thi đấu thể thao tỉnh P, thu nhập ổn định 8.300.000 đồng/ tháng. Công việc của anh thường xuyên phải đi công tác dài ngày, chưa có chỗ ở ổn định. Nếu buộc trực tiếp nuôi con, anh sẽ nhờ mẹ đẻ anh chăm sóc cháu giúp anh trong thời gian anh đi công tác, đồng thời đề nghị chị D cấp dưỡng nuôi con theo phương thức một lần từ tháng 10/2025 đến khi cháu B đủ 18 tuổi, có khả năng lao động với số tiền 250.000.000 đồng.

Anh trình bày thêm về chi phí nuôi cháu B hàng tháng trung bình hết khoảng 5.500.000 đồng đến 6.000.000 đồng (trong đó tiền ăn uống, sinh hoạt: 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng/ tháng, tiền học 3.000.000 đồng/ tháng).

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Phú Thọ phát biểu:* Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D, giao cháu Trần Gia B, sinh ngày 05/7/2024 cho anh Trần Quốc K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu Bảo thành N2, có khả năng lao động. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con cho cháu B cùng anh K.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" với bị đơn là anh Trần Quốc K có địa chỉ: Khu A (M cũ), xã C, tỉnh Phú Thọ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân; Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về Thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của các đương sự: Về yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị Nguyễn Thị D đối với cháu Trần Gia B thấy rằng:

Việc nuôi dạy con là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ, việc giao con cho cha hoặc mẹ trực tiếp nuôi dạy cần căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Về điều kiện trực tiếp nuôi con hiện nay của chị D: Trước đây, chị Nguyễn Thị D đã ly hôn với anh Trần Quốc K và được trực tiếp nuôi hai con chung của anh chị là cháu Trần Gia B, sinh ngày 05/07/2014 và cháu Trần Bảo T, sinh ngày 17/9/2018. Sau đó chị D đã kết hôn với anh Trần Hồng N và sinh được một cháu là Trần Hồng P, sinh ngày 16/5/2025. Do cháu P còn nhỏ nên chị D không đi làm được, không có thu nhập. Chị D nhờ mẹ đẻ chị là bà Nguyễn Thị N1 trông nom các hai cháu giúp chị trong thời gian chị chăm sóc cháu P ở bệnh viện tại Hà Nội. Như vậy, điều kiện nuôi cả hai con chung hiện nay của chị D không đảm bảo cả về vật chất và tinh thần. Xét giao 01 con chung cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Cháu T là con gái nên cần thiết được mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, còn cháu B lớn tuổi hơn, mặt khác, cháu B có nguyện vọng được ở cùng anh K, vì vậy giao cháu B cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Việc giao nuôi con như vậy sẽ giúp hạn chế mức thấp nhất sự ảnh hưởng tâm lý và bảo đảm được việc học tập, sự phát triển tốt về thể chất, tinh thần của cháu B. Do vậy xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D, giao cháu Trần Gia B cho anh Trần Quốc K trực

tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu Bảo thành N2, có khả năng lao động.

Xét ý kiến của anh K về việc: Nếu giao cháu Trần Gia B cho anh trực tiếp nuôi dưỡng thì anh yêu cầu chị D phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu B theo phương thức một lần từ tháng 10/2025 đến khi cháu B đủ 18 tuổi, có khả năng lao động với số tiền 250.000.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận, không có khả năng thi hành. Bởi thực tế hiện nay, chị D đang trực tiếp nuôi 01 con chung là cháu Trần Bảo T và mới sinh con là cháu Trần Hồng P, chưa có điều kiện đi làm và không có thu nhập. Vì vậy chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu B cùng anh K là phù hợp.

[3] Về án phí: Anh K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Giao cháu Trần Gia B, sinh ngày 05/7/2014 cho anh Trần Quốc K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu Bảo thành N2, có khả năng lao động. Chị Nguyễn Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu B cùng anh K.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Về án phí: Anh Trần Quốc K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị D 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo "Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án" số 0001312 ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 - Phú Thọ;
- Phòng THADSKV 5 - Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hoài Linh